

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT VỀ CÔNG TÁC TƯ PHÁP TRONG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

❖ VŨ QUYÊN

Trong 9 tháng đầu năm 2022, bám sát các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh; Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên đã ban hành kịp thời các chương trình, kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác tư pháp toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm. Công tác chỉ đạo điều hành gắn chặt với ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách hành chính, từ đó đạt được những kết quả khả quan, với một số kết quả nổi bật sau:

Thứ nhất, công tác xây dựng; kiểm tra; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật: Tính đến ngày 10/9/2022, Sở Tư pháp đã thẩm định 53 hồ sơ dự thảo văn bản QPPL (tăng 24 hồ sơ so với cùng kỳ); tham gia góp ý vào 222 dự thảo văn bản (tăng 52 góp ý so với cùng kỳ). Phối hợp với Ban pháp chế HĐND tỉnh kiểm tra 14 Nghị quyết, giúp UBND tỉnh tự kiểm tra 30 Quyết định, qua kiểm tra phát hiện 15 văn bản có sai sót về thể thức và đã được xử lý bằng hình thức rút kinh nghiệm. Tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền 30 văn bản do HĐND, UBND cấp huyện ban hành. Qua kiểm tra phát hiện 26 văn bản có sai sót, trong đó 03 văn bản sai về nội dung văn bản và 15 văn bản sai

sót về số thứ tự văn bản QPPL, 08 văn bản sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản QPPL. Thực hiện cập nhật kịp thời 39 văn bản QPPL của HĐND và UBND cấp tỉnh ban hành năm 2022 trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ.

Thứ hai, công tác xử lý vi phạm hành chính: Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2022; Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2022; Kế hoạch và thực hiện tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên; trình UBND tỉnh Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi tình hình thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên... Tiếp tục triển khai thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn

2018-2022” trên địa bàn tỉnh; tăng cường quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các văn bản của Trung ương và các văn bản pháp luật có liên quan đến công tác theo dõi thi hành pháp luật.

Thứ ba, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022; dự thảo Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định công nhận, Quyết định miễn nhiệm Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cấp, các ngành tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; tổng kết Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 giữa Bộ Tư pháp và Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022 bảo đảm nội dung, thời gian theo yêu cầu. Trình Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp PBGDPL năm 2022 theo quy định. Đồng thời, Sở đã duy trì việc đăng tải các tin, bài phổ biến, giáo dục pháp luật; biên soạn và phát hành 06 đề cương giới thiệu văn bản pháp luật mới đăng tải trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của Ngành; tăng

cường công tác thông tin, tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử PBGDPL. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở; trong 9 tháng đầu năm, Sở đã tổ chức 08 lớp tập huấn áp dụng thí điểm Bộ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện Luật Tiếp cận thông tin tại cơ sở và Bộ Hỏi – Đáp về thực hiện Luật Tiếp cận thông tin tại cơ sở; Bộ tài liệu Hướng dẫn hòa giải các vụ việc bạo lực gia đình tại cơ sở tại 08 xã thuộc 03 huyện (Điện Biên, Mường Chà và Tuần Giáo).

Thứ tư, công tác hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp: Tiếp tục hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch tại địa phương; hướng dẫn Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Phiếu khảo sát thuộc lĩnh vực hộ tịch; đăng ký hộ tịch đối với trẻ em sinh ra tại nước ngoài (Thái Lan) về Việt Nam sinh sống. Phối hợp với Công ty Cổ phần công nghệ SFB tổ chức 02 lớp tập huấn, hướng dẫn sử dụng Phần mềm chuẩn hóa, tạo lập và khai thác dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh cho công chức tư pháp từ tỉnh đến xã với 280 người tham dự. Trong 9 tháng đầu năm, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1324/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 ban hành quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến trên địa bàn tỉnh Điện Biên; tính đến 10/9/2022, Sở đã tiếp nhận 1.903 hồ sơ yêu cầu cấp phiếu LLTP, trong đó, tổng số phiếu LLTP đã cấp là 1.754, đảm bảo 100% cấp trước và đúng hạn khi có kết quả; Tiếp nhận 4.846 thông tin, đã xử lý

phân loại 4.846 thông tin LLTP; lập, cập nhật bổ sung 3.092 thông tin. Phối hợp với Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia thực hiện đồng bộ hóa thông tin LLTP trên hệ cơ sở dữ liệu quốc gia về LLTP, đã cập nhật 5.187 bản LLTP điện tử; gần 18.000 thông tin phiếu bổ sung điện tử (trong giai đoạn từ 01/01/2011 đến 31/12/2015) theo quy định.

Thứ năm, công tác trợ giúp pháp lý: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và các chi nhánh trợ giúp pháp lý đã thụ lý, thực hiện 1.079 vụ việc, 28 việc cho 1.107 lượt người có đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý (kỳ trước chuyển qua: 288 vụ việc, thụ lý trong kỳ 791 vụ việc, 28 việc); Số vụ việc thực hiện hoàn thành 381 vụ việc, 28 việc cho 409 lượt người. Ban hành Kế hoạch và tổ chức truyền thông về Trợ giúp pháp lý tại 24 bản thuộc 06 xã trên địa bàn huyện Nậm Pồ với 859 lượt người tham dự; thực hiện tư vấn, giải đáp 19 việc theo yêu cầu; cấp phát miễn phí 2.000 tờ gấp pháp luật.

Thứ sáu, công tác tổ chức bộ máy: Trong 9 tháng đầu năm 2022, Sở đã tuyển dụng 01 công chức và 02 viên chức; điều động 08 công chức, viên chức; biệt phái 01 công chức; 01 viên chức.... Việc tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo đúng quy định của Đảng và pháp luật về phân cấp quản lý cán bộ.

Thứ bảy, công tác cải cách hành chính: Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính năm 2022; Kế

hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022. Quyết định Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử có sử dụng chữ ký số của Sở Tư pháp; phân quyền cho 03 đơn vị trực thuộc Sở thực hiện quản lý văn bản điện tử có sử dụng chữ ký số.

Thứ tám, công tác thi đua khen thưởng: Ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua năm 2022; Kế hoạch phát động đợt thi đua cao điểm lập thành tích hướng tới kỷ niệm 25 năm Ngày thành lập Tổ chức trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách (06/9/1997 - 06/9/2022); Kế hoạch phát động phong trào thi đua theo chuyên đề “Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, vượt khó, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2022 và hướng dẫn đăng ký danh hiệu thi đua cho các tập thể, các nhân trong toàn Ngành. Ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai đăng ký thi đua và hoàn thành việc đăng ký thi đua năm 2022 gửi Khu vực Thi đua các tỉnh miền núi biên giới phía Bắc.

Ngoài ra, Sở Tư pháp đã phối hợp chặt chẽ với các Sở, Ngành, địa phương trong việc giải quyết các công việc được UBND tỉnh giao; sâu sát cơ sở, chỉ đạo giải quyết kịp thời các vấn đề vướng mắc, tháo gỡ khó khăn; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác tư pháp tại các địa phương; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cho các cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp, và thực hiện tốt các nhiệm vụ tư pháp ở địa phương./.

THÀNH TỰU NỔI BẬT QUA 10 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VÀ NGÀY PHÁP LUẬT VIỆT NAM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

❖ NGUYỄN HÒA

Qua 10 năm triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và Ngày Pháp luật Việt Nam trên địa bàn tỉnh Điện Biên với sự tham gia của cả hệ thống chính trị bằng các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và phù hợp, tỉnh Điện Biên đã đạt được một số thành tựu nổi bật.



Toàn cảnh Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến giáo dục pháp luật và hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam.

Thứ nhất, công tác quản lý nhà nước về PBGDPL được UBND các cấp triển khai thực hiện thường xuyên, đồng bộ, thống nhất trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 952/KH-UBND ngày 19/10/2012 về triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 08/8/2013 về việc tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, để triển khai có hiệu quả Luật PBGDPL, UBND tỉnh Điện Biên đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 396/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015; ban hành Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 Quy định việc lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên để cụ thể hóa các quy định, áp dụng,

triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh. Trong giai đoạn 2012-2022, toàn tỉnh đã ban hành 1.685 văn bản, UBND tỉnh đã tổ chức 11 hội nghị PBGDPL, chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức 12 hội nghị PBGDPL đến hơn 2000 lượt cán bộ chủ chốt các cơ quan, đơn vị, địa phương, tham dự. Hằng năm, trung bình có trên 80% báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật các cấp được tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng nghiệp vụ PBGDPL.

Thứ hai, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (Hội đồng tỉnh) được thành lập và thường xuyên kiện toàn theo quy định. Hội đồng phối hợp của các ngành tỉnh và cấp huyện đã kịp thời kiện toàn và xây dựng Quy chế hoạt động, đồng thời duy trì tốt hoạt động. Hội đồng tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn các ngành thành viên Hội đồng và các Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương quán triệt kịp thời, đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Trung

ương, của tỉnh về công tác PBGDPL; kịp thời tư vấn cho UBND cùng cấp ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh. Công tác kiểm tra được thực hiện thường xuyên, đảm bảo các nội dung theo quy định. Chỉ đạo Hội đồng các ngành, các cấp tự kiểm tra công tác PBGDPL hàng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý của từng đơn vị, địa phương. Trong giai đoạn 2012-2022, Hội đồng tỉnh đã tổ chức 10 đợt kiểm tra trực tiếp đến 12 lượt Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và 19 lượt UBND cấp huyện và xã trên địa bàn.

Thứ ba, công tác triển khai hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật đảm bảo duy trì thực hiện. Hàng năm, UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh đều ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Ngày Pháp luật. Các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật được thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: Tọa đàm, giao lưu, trao đổi, thảo luận về các nội dung pháp luật; lồng ghép việc phổ biến văn bản pháp luật với việc tổ chức các nội dung sinh hoạt khác của cơ quan, đơn vị, địa phương; treo băng rôn, áp phích, panô trên các tuyến đường chính, các khu trung tâm, các công sở, trường học, địa điểm công cộng; xe thông tin lưu động; đổi thoại chính sách - pháp luật, tư vấn pháp luật miễn phí cho người dân và doanh nghiệp,... Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành Hiến pháp, pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn, giúp người dân tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; tạo sự đồng thuận, niềm tin của nhân dân vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, giáo dục tinh thần yêu nước, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đẩy mạnh hội nhập quốc tế.

Thứ tư, Kết quả tổ chức các hoạt động PBGDPL: Nội dung PBGDPL tiếp tục được đổi mới phù hợp với từng nhóm đối tượng và địa bàn, có trọng tâm, trọng điểm. Các hình thức PBGDPL truyền thống tiếp tục được duy trì thường xuyên,

chú trọng đổi mới, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền PBGDPL và phát huy hiệu quả, như: mở hội nghị/lớp tập huấn phổ biến văn bản pháp luật mới; hội thảo, tọa đàm Ngày Pháp luật; giảng dạy pháp luật thông qua môn giáo dục công dân trong nhà trường; tuyên truyền pháp luật lưu động kết hợp tư vấn pháp luật; xét xử lưu động; trợ giúp pháp lý lưu động, truyền thông về trợ giúp pháp lý; sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, trợ giúp pháp lý; thi tìm hiểu pháp luật; băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền, pano, áp phích, tờ gấp pháp luật; xây dựng và cấp phát đề cương giới thiệu văn bản pháp luật; PBGDPL thông qua các phương tiện thông tin truyền thông, mạng internet, tổ chức tuyên truyền trực tuyến, các thiết chế văn hóa ở cơ sở. Trong giai đoạn 2012-2022, toàn tỉnh đã tổ chức 312 cuộc thi tìm hiểu pháp luật và vận động các tầng lớp nhân dân tham gia cuộc thi tìm hiểu pháp luật do Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương tổ chức với 217.591 lượt người tham gia; toàn tỉnh đã tổ chức hơn 60.931 cuộc/đợt PBGDPL trực tiếp cho hơn 2.567.398 lượt người tham dự.

Đặc biệt, điểm mới trong công tác PBGDPL giai đoạn 2012-2022 là các cấp, các ngành đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL. Hầu hết, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng, duy trì hiệu quả Cổng/Trang thông tin điện tử chuyên ngành, địa phương và tăng cường phổ biến các văn bản pháp luật; truy cập và khai thác văn bản pháp luật trên Trang thông tin điện tử Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật, Tủ sách pháp luật điện tử, các Cổng/Trang thông tin điện tử của Bộ, ngành Trung ương. Các cuộc thi PBGDPL trực tuyến do Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương tổ chức đã thu hút đông đảo cán bộ, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân trên địa bàn tỉnh tham gia. Nhiều cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân đã tận dụng mạng xã hội để thông tin, tuyên truyền kịp thời các quy định pháp luật mới thông qua trang cá nhân, hội nhóm zalo, facebook, fanpage,... Nhờ đó, công tác PBGDPL đã được triển khai kịp thời, thuận tiện, giảm thiểu về chi phí, nguồn nhân lực và phát huy hiệu quả.



Đồng chí Nguyễn Khánh Ngọc - Thứ trưởng Bộ Tư pháp phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến giáo dục pháp luật và hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam tại tỉnh Điện Biên.

Hoạt động PBGDPL cho đối tượng đặc thù được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh chú trọng thực hiện thông qua hoạt động tuyên truyền pháp luật lưu động, truyền thông về trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật; cung cấp tài liệu bằng tờ rơi, tờ gấp; lồng ghép PBGDPL trong các hoạt động văn hóa truyền thống. Tổ chức tư vấn, trợ giúp pháp lý cho nhóm đối tượng đặc thù như tập huấn kỹ năng trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật; tuyên truyền pháp luật cho phạm nhân đang cải tạo; tuyên truyền cho thanh, thiếu niên tại các vùng sâu, vùng xa bằng các hình thức phù hợp.

Thứ năm, triển khai công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường theo chỉ đạo. Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật cho giáo viên dạy môn Giáo dục công dân, pháp luật, cán bộ quản lý giáo dục. Tổ chức các cuộc tọa đàm, nói chuyện chuyên đề pháp luật cho học sinh, sinh viên một số trường trên địa bàn tỉnh; xây dựng và tổ chức hoạt động khảo sát lấy ý kiến của giáo viên dạy môn Giáo dục công dân, pháp luật, học sinh, sinh viên nhằm đánh giá thực trạng cũng như nhu cầu tìm hiểu pháp luật của các đối tượng trên để xây dựng kế hoạch, tài liệu phổ biến pháp luật cho phù hợp,

thiết thực. Hình thức PBGDPL chủ yếu là tập huấn, tuyên truyền miệng, biên soạn cấp phát tài liệu, tổ chức cuộc thi, hoạt động ngoại khóa, lồng ghép với cuộc họp, phối hợp với các ngành có liên quan, phát huy hiệu quả khai thác từ sách pháp luật. Đến nay đã có 167 trường mầm non, 142 trường tiểu học, 122 trường trung học cơ sở, 35 đơn vị trực thuộc trường THCS-THPT, trường PTDTNT THPT, trường THPT, TTGD TX, Cao đẳng Sư phạm, Trung tâm Ngoại ngữ tin học) và Trung tâm GD TX-GDNN trên địa bàn tỉnh có từ sách pháp luật. Hằng năm tổ chức giảng dạy, ngoại khóa về pháp luật cho 371 cơ sở giáo dục với 80.000 lượt học sinh tham gia.

Thứ sáu, triển khai các Chương trình, Đề án về PBGDPL: Thực hiện Quyết định 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021”, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện Đề án phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị, địa phương, tăng cường xây dựng tài liệu, ấn phẩm, tin bài, hình ảnh để thông tin, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật mới thông qua Cổng/Trang thông tin điện tử; hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân truy cập, khai thác, tiếp cận thông tin pháp luật trên các trang thông tin chính thống. Các cấp, các ngành đã huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, cộng đồng, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân vào công tác PBGDPL, vận động thành viên, hội viên chấp hành pháp luật, phòng ngừa ngăn chặn vi phạm pháp luật thông qua các phong trào hành động, ký cam kết chấp

hành pháp luật. Điển hình như: Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”,...

Thứ bảy, bố trí nguồn lực cho tổ chức thực hiện Luật PBGDPL: Công tác củng cố, kiện toàn nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện; HĐPH các cấp thường xuyên được củng cố, kiện toàn đảm bảo thành phần theo quy định; đội ngũ công chức làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về PBGDPL tại các cơ quan, đơn vị được kiện toàn, bổ sung đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện, tuyên truyền viên pháp luật thường xuyên được củng cố, kiện toàn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL. Đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh có 143 báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, 314 báo cáo viên cấp huyện, 2.080 tuyên truyền viên cấp xã; Mặt trận tổ quốc có 1.441 Trưởng ban công tác Mặt trận ở địa bàn dân cư kiêm tuyên truyền viên pháp luật; lực lượng vũ trang hằng năm tăng cường hàng ngàn lượt cán bộ, chiến sĩ vừa bảo vệ biên giới, thực hiện 3 cùng với nhân dân, tham gia tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân các dân tộc vùng cao, biên giới.

Sau 10 năm thực hiện Luật PBGDPL cơ bản đã đáp ứng các yêu cầu của hoạt động PBGDPL nói chung và công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh Điện Biên nói riêng. Căn cứ vào các quy định của Luật và các văn bản chỉ đạo có liên quan, UBND tỉnh Điện Biên đã xây dựng, tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình, Kế hoạch nhiệm vụ PBGDPL gắn với nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự; các nội dung, hình thức phổ biến, tuyên truyền



Đ/c Lò Văn Tiến – Phó Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho các cá nhân tại Hội nghị.

đáp ứng, phù hợp với từng nhóm đối tượng, phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương. Luật đã tạo cơ sở pháp lý đưa công tác này ngày càng đi vào nề nếp, thống nhất, hiệu quả, góp phần tích cực vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường quản lý nhà nước bằng pháp luật trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến giáo dục pháp luật và phát động hưởng ứng Ngày pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên và tặng Bằng khen cho 05 tập thể và 08 cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Luật trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong triển khai thực hiện Luật PBGDPL và Ngày pháp luật Việt Nam trên địa bàn tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế nhất định về cả nguyên nhân chủ quan và khách quan. Do vậy, trong thời gian tới, cần có một số giải pháp thực hiện hiệu quả hơn công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức và biện pháp phù hợp với nguồn lực và điều kiện thực tế cùng sự vào cuộc của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh từ đó góp phần nâng cao hiểu biết của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên tinh thần “Thượng tôn pháp luật” cùng xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh./.

ĐOÀN CÔNG TÁC CỦA BỘ TƯ PHÁP ĐẾN THĂM VÀ KIỂM TRA CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06 TẠI TỈNH ĐIỆN BIÊN

Chiều ngày 14/9/2022, Đoàn công tác của Bộ Tư pháp do đồng chí Nguyễn Khánh Ngọc - Thứ trưởng Bộ Tư pháp làm Trưởng đoàn đã đi thăm và kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06 trong lĩnh vực Tư pháp tại UBND xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ và UBND thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Tham dự và làm việc cùng đoàn công tác có đồng chí Lò Văn Tiến - Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

Tại UBND xã Nà Tấu – thành phố Điện Biên Phủ, việc triển khai thực hiện Đề án 06, từ ngày 20/6/2022 đến ngày 13/9/2022, UBND xã Nà Tấu đã tiếp nhận, giải quyết qua hệ thống Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Điện Biên và tại bộ phận một cửa trong lĩnh vực Tư pháp là 43 hồ sơ đăng ký khai sinh; 13 hồ sơ đăng ký kết hôn, 08 hồ sơ đăng ký khai tử. UBND xã có kiến nghị tại buổi làm việc với đoàn công tác của Bộ Tư pháp, đề xuất được nâng cấp đường truyền mạng, hệ thống máy chủ, nâng cấp phần mềm đăng ký hộ tịch để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện giải quyết hồ sơ cho người dân dễ dàng thực

❖ LÙ THỊ THÚY

hiện nộp hồ sơ trực tuyến qua dịch vụ công, tiếp tục hoàn thiện việc tích hợp giữa hệ thống các phần mềm với Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Tại UBND thị trấn Mường Ảng, việc triển khai Đề án 06 của Chính phủ được các cấp quan tâm chỉ đạo sát sao. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đối với 03 Thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp (khai sinh, khai tử, kết hôn) được triển khai thực hiện đạt 100%. Đã tiếp nhận và giải quyết 32 hồ sơ đăng ký khai sinh; 14 hồ sơ đăng ký khai tử và 16 hồ sơ đăng ký kết hôn. UBND thị trấn Mường Ảng có kiến nghị với đoàn công tác, đề nghị Bộ Tư pháp xem xét nâng cấp phần mềm liên kết giữa Bộ Tư pháp và Bộ Công an về việc liên thông TTHC đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ



Đoàn công tác của Bộ Tư pháp kiểm tra trực tiếp tại xã Nà Tấu.



Đoàn công tác làm việc tại thị trấn Mường Ắng.

Bảo hiểm y tế và đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - cấp mai táng phí, đẩy nhanh tiến độ việc cấp sổ định danh cá nhân cho công dân, đảm bảo giải quyết TTHC nhanh gọn.

Kết quả triển khai Đề án 06 tại UBND huyện Mường Ắng cho thấy, từ ngày 01/01/2022 đến ngày 13/9/2022, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Mường Ắng đã tiếp nhận thực hiện đăng ký được 769 hồ sơ. Trong đó, hồ sơ tiếp nhận trực tuyến là 490 hồ sơ; hồ sơ tiếp nhận trực tiếp 279 hồ sơ. UBND huyện Mường Ắng đề xuất kiến nghị với đoàn công tác của Bộ Tư pháp một số nội dung liên quan đến trang thiết bị để phục vụ việc triển khai thực hiện Đề án 06, có giải pháp đầu tư đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, lưu trữ hồ sơ giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công theo đúng quy định.

Phát biểu tại buổi làm việc với các đơn vị, Thứ trưởng

Nguyễn Khánh Ngọc đã ghi nhận sự nỗ lực cố gắng của địa phương trong triển khai thực hiện Đề án 06, đã hoàn thành các nhiệm vụ được giao đúng tiến độ. Để triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ được giao, thời gian tới, Thứ trưởng đề nghị các địa phương tăng cường công tác tuyên truyền chủ trương và những tiện ích, lợi ích của Đề án 06; đồng thời, chủ động phối hợp cùng cơ quan chức năng để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Đối với đề xuất, kiến nghị của các địa phương, đồng chí Thứ

trưởng Bộ Tư pháp tiếp thu, ghi nhận và sẽ báo cáo Chính phủ, nghiên cứu có hướng giải pháp khắc phục phù hợp. Nhân dịp này, Đoàn công tác Bộ Tư pháp trao tặng Công trình bếp ăn cho trường Mầm non xã Ngòi Cáy, huyện Mường Ắng trị giá 100 triệu đồng.

Chiều ngày 15/9/2022 Đoàn công tác làm việc với UBND tỉnh Điện Biên. Trên cơ sở văn



bản hướng dẫn của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh đã quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh. Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ biến nội dung của Đề án 06 trong ngành Tư pháp từ tỉnh xuống cơ sở, thực hiện tuyên truyền lồng ghép với nhiều nội dung phong phú đến nhân dân và cán bộ, trên trang thông tin phổ biến giáo dục pháp luật, từ đó nâng cao nhận thức và trách nhiệm của công chức trong ngành. Việc triển khai tại Sở Tư pháp tính đến ngày 13/8/2022, đã thực hiện liên thông dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh Điện Biên với Hệ thống quản lý lý lịch tư pháp dùng chung, 100% hồ sơ phát sinh được thực hiện trực tuyến. Có 124/140 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp không yêu cầu công dân phải xuất trình giấy tờ chứng minh nhân thân, tình trạng cư trú. Tại UBND các xã, cơ bản thực hiện 03 TTHC thiết yếu thuộc lĩnh vực Tư pháp: khai sinh, khai tử, kết hôn trên hệ thống. Đến ngày 13/9/2022, Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với các đơn vị liên quan hoàn thành việc kết nối, liên thông dữ liệu giữa dịch vụ công Quốc gia Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh Điện Biên với phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp tại 100% đơn vị cấp xã (129 xã, phường, thị trấn). Đối với các thủ tục liên thông, đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi và thủ tục liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí hiện đang thực hiện ở mức độ 2. Về cơ sở vật chất và trang thiết bị để phục vụ triển khai Đề án 06 tại Sở Tư pháp cơ bản đáp ứng yêu cầu. Đối với UBND cấp huyện, cấp xã đã trang bị 128/142 máy tính cho công chức hộ tịch; 03/10 phòng Tư pháp (Mường Lay, Nậm Pồ, Mường Nhé)

được trang bị máy Scanner riêng; 07/10 Phòng Tư pháp sử dụng chung máy Scanner tại bộ phận một cửa của UBND cấp huyện; 118/129 xã, phường, thị trấn sử dụng chung máy Scanner tại bộ phận một cửa của UBND cấp xã; có 11/129 xã chưa có máy Scanner. 100% Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch sử dụng máy vi tính có kết nối mạng internet.

Kiến nghị tại buổi làm việc, UBND tỉnh Điện Biên đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Công an và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sớm triển khai thực hiện đối với TTHC liên thông đăng ký Khai sinh - đăng ký cư trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi và thủ tục đăng ký Khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí. Phối hợp với Bộ Công an đẩy nhanh tiến độ cấp số định danh cá nhân cho trẻ em trong quá trình đăng ký khai sinh, nâng cấp hệ thống phần mềm để đảm bảo việc thực hiện các TTHC thuộc lĩnh vực Tư pháp đúng thời gian quy định. Đồng thời, đề xuất với Chính phủ quan tâm, tạo điều kiện đầu tư, cấp kinh phí phục vụ triển khai thực hiện Đề án 06 và kết nối hệ thống để triển khai việc số hóa sổ hộ tịch đối với những tỉnh còn khó khăn như tỉnh Điện Biên để đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị định của Chính phủ.

Phát biểu tại buổi làm việc với UBND tỉnh Điện Biên, Thứ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Khánh Ngọc đánh giá cao sự vào cuộc của tỉnh Điện Biên trong triển khai thực hiện Đề án 06. Đồng thời, đề nghị tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến việc triển khai thực hiện Đề án 06, đặc biệt chú trọng vào lợi ích của người dân khi thực hiện TTHC trên dịch vụ công trực tuyến. Đồng chí Thứ trưởng tiếp thu các đề xuất, kiến nghị của UBND tỉnh, đề nghiên cứu và báo cáo Chính phủ trong phiên họp tới./.

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ CÁC CẤP TỈNH ĐIỆN BIÊN TĂNG CƯỜNG PHỐI HỢP TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO CÁN BỘ, HỘI VIÊN PHỤ NỮ TRÊN ĐỊA BÀN TOÀN TỈNH

❖ Đinh Phương

Hội LHPN tỉnh Điện Biên

Xác định tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật là một trong những nhiệm vụ trọng tâm công tác Hội, thời gian qua việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được Hội Liên hiệp Phụ nữ từ tỉnh đến cơ sở tiến hành thường xuyên gắn với triển khai các nhiệm vụ công tác Hội và phong trào phụ nữ; các hoạt động tuyên truyền luôn bám sát tình hình thực tế, có nhiều cách làm hay, sáng tạo trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Qua đó, tạo được sự chuyển biến tích cực về nhận thức, tư tưởng và hành động cụ thể của các tầng lớp phụ nữ trong việc chấp hành các quy định của pháp luật.

Trên cơ sở triển khai thực hiện Chương trình phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội liên hiệp phụ nữ (LHPN) tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng Chương trình về phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ; hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022 của tỉnh Điện Biên. Hội LHPN các cấp đều chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung của Chương trình phối hợp; hàng năm, ban hành nhiều văn bản triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), trợ giúp pháp lý cho phụ nữ tại địa phương nhằm trang bị kiến thức pháp luật, nâng cao nhận thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL, hội viên Hội phụ nữ; tư vấn, hỗ trợ pháp lý đối với chị em phụ nữ trên từng địa bàn.

Hội LHPN tỉnh là thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, thực hiện chức năng phối hợp giữa các ngành thành viên khi thực hiện nhiệm vụ PBGDPL theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh. Hội LHPN tỉnh Điện Biên, 01 đồng chí thường trực tham gia là thành viên Hội đồng, các cấp Hội,

Chủ tịch Hội LHPN các cấp tham gia Hội đồng phối hợp PBGDPL cùng cấp; hàng năm theo chức năng, nhiệm vụ của Hội đã quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về PBGDPL; chỉ đạo ban chuyên môn, cán bộ tham mưu xây dựng và ban hành kế hoạch công tác PBGDPL riêng hoặc lồng ghép với kế hoạch công tác chuyên môn hàng năm, triển khai thực hiện công tác PBGDPL phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị, địa phương, triển khai hoạt động PBGDPL đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong cán bộ, hội viên phụ nữ toàn tỉnh.

Để nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, PBGDPL đến với hội viên, phụ nữ; các cấp Hội đã chú trọng xây dựng các mô hình câu lạc bộ: “Phụ nữ với pháp luật”; Mô hình “Chi hội không có hội viên, người thân vi phạm pháp luật và mắc tệ nạn xã hội”; Chi hội phụ nữ vận động chồng con cai nghiện ma túy, hạn chế tái nghiện. Bên cạnh đó, Hội viên phụ nữ các cấp tích cực tham gia vào các tổ hòa giải cơ sở; phối hợp với Hội Luật gia (với Hội LHPN cấp tỉnh), cơ quan Tư pháp cùng cấp tổ chức tập huấn 91 lớp, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, hướng dẫn nghiệp vụ tuyên truyền, PBGDPL,



Một buổi truyền thông do Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh tổ chức tại huyện Mường Ảng.

trợ giúp pháp lý và hòa giải cơ sở; tư vấn pháp luật cho 87 lượt hội viên phụ nữ, trợ giúp pháp lý cho 287 lượt cán bộ, hội viên Hội phụ nữ cơ sở và các đối tượng phụ nữ khác trên địa bàn toàn tỉnh.

Bên cạnh đó, Hội đã tích cực tham gia ý kiến xây dựng và thực thi pháp luật, chính sách, chương trình, kế hoạch của trung ương, của tỉnh đáp ứng nhu cầu và lợi ích giới (tổ chức lấy ý kiến tham gia văn kiện Đại hội Đảng các cấp, dự thảo các văn bản, dự thảo bộ Luật, Luật...). Hội LHPN tỉnh chủ động tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện, cơ hội cho cán bộ, hội viên, phụ nữ thực hành quyền dân chủ, tích cực tham gia vào việc thực thi và xây dựng chính sách, pháp luật, đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, thực hiện bình đẳng giới. Lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng pháp luật, các cấp Hội đã tổ chức các Hội nghị lấy ý kiến góp ý, hội thảo, tập huấn, tọa đàm, đối thoại chính sách, pháp luật qua các hình thức và hoạt động của các cấp Hội, trong 5 năm đã tổ chức được 1.125 lớp/Hội nghị/hội thảo/tập huấn/tọa đàm/đối thoại chính sách, pháp luật cho trên 60.000 lượt báo cáo viên, tuyên truyền viên của các cấp Hội tham gia.

Lồng ghép triển khai công tác PBGDPL với triển khai Đề án 938 của Chính phủ về “Tuyên

truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027”. Hằng năm, Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Đề án 938 “Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan” trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Giai đoạn năm 2018-2022, triển khai Đề án 938, Hội LHPN tỉnh đã tổ chức được 31 lớp tập huấn, truyền thông; biên soạn, phát hành tờ rơi tuyên truyền về phòng, chống bạo lực với phụ nữ và trẻ em gái; 04 clip ngắn truyền

thông về giáo dục chuyên đổi hành vi đạo đức, ý thức pháp luật về bạo lực gia đình đăng trên trang fanpage của Hội LHPN tỉnh...

Bên cạnh đó, Hội LHPN các cấp đã tích cực phối hợp với Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động hội viên, phụ nữ tham gia thực hiện chính sách, pháp luật về phụ nữ và trẻ em gái, truyền thông các vụ việc nghiêm trọng liên quan đến phụ nữ, trẻ em gái, gây bức xúc trong dư luận thông qua các hoạt động tập huấn, truyền thông và sinh hoạt Chi hội phụ nữ, các câu lạc bộ, mô hình về phòng, chống tội phạm, bảo vệ quyền, lợi ích của hội viên, phụ nữ. Phối hợp tổ chức 250 buổi truyền thông với 20.608 lượt hội viên, phụ nữ tham gia; duy trì và nhân rộng các mô hình hỗ trợ bảo vệ phụ nữ và trẻ em, cụ thể: 6 mô hình 3 không (Không tảo hôn - Không xâm hại trẻ em - Không bạo lực gia đình) với 180 hội viên; 31 mô hình, câu lạc bộ phòng, chống mua bán người với 1.294 hội viên; câu lạc bộ phụ nữ với pháp luật, mô hình phòng chống bạo lực gia đình, câu lạc bộ xây dựng gia đình hạnh phúc,...; tích cực tham gia phòng ngừa và hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái là nạn nhân của các vụ việc bạo lực, xâm hại, tai nạn, thương tích,...

Có thể nói, trong 5 năm qua, các cấp Hội đã tổ chức các Hội nghị, tập huấn, tọa đàm, đối thoại chính sách, thi tìm hiểu pháp luật của các cấp Hội đã từng bước nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho phụ nữ, tình hình vi phạm pháp luật của phụ nữ giảm dần qua các năm; phụ nữ trên địa bàn đã từng bước khẳng định vai trò, nâng cao vị thế của mình trong gia đình và ngoài xã hội; Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình cùng với 4 tiêu chuẩn xây dựng gia đình “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”. Nhận thức về giới, bình đẳng giới được toàn xã hội quan tâm, chị em có điều kiện tham gia học tập nâng cao trình độ về mọi mặt, công tác đề bạt cán bộ nữ ngày càng được trẻ hóa, được quan tâm tạo điều kiện về mọi mặt. Nhận thức của xã hội về giới được thay đổi, trình độ của phụ nữ được nâng cao, kinh tế nhiều gia đình được phát triển, các hủ tục lạc hậu dần được đẩy lùi, chị em có điều kiện tham gia các hoạt động xã hội, góp phần xóa đói giảm nghèo và giữ vững an ninh - chính trị tại địa phương. Hội phụ nữ các cấp nắm rõ vai trò, trách nhiệm tích cực tham gia tổ hòa giải ở cơ sở; quan tâm, động viên, nhân rộng các mô hình, điển hình về hòa giải ở cơ sở. Tích cực phối hợp với chính quyền và các cấp, các ngành vận động nhân dân giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn trong gia đình, cộng đồng khu dân cư bằng biện pháp hòa giải; khuyến khích cán bộ

Hội các cấp và những cá nhân có uy tín, có chuyên môn và kinh nghiệm hòa giải tham gia Tổ hòa giải ở cơ sở góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của phụ nữ. Hàng năm hai ngành phối hợp chặt chẽ từ tỉnh đến cơ sở trong công tác tuyên truyền, PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, hòa giải cơ sở cho cán bộ, hội viên, phụ nữ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Hoạt động tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý có nhiều chuyển biến cả về số lượng và chất lượng, đây là một trong những nội dung quan trọng, thông qua hoạt động này đã giải đáp được một số trường hợp liên quan đến pháp luật, giúp cho chị em phụ nữ có được quyền và lợi ích hợp pháp của mình trên một số lĩnh vực như: Lĩnh vực đất đai, Hôn nhân gia đình; vấn đề Bình đẳng giới; phân chia tài sản sau ly hôn; hướng dẫn thủ tục nhận con nuôi... Chủ động trong công tác tham gia giám sát việc thực hiện chính sách luật pháp và góp ý, tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, phối hợp với các cơ quan chức năng giám sát việc thực hiện chính sách đối với phụ nữ, phát hiện các vụ việc vi phạm quyền lợi của phụ nữ, các vấn đề an sinh xã hội. Đề xuất, giải quyết kịp thời các vấn đề có liên quan đến quyền lợi của phụ nữ và trẻ em.

Trong thời gian tới, để làm tốt hơn công tác tuyên truyền, PBGDPL, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ; Hội LHPN các cấp cần đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền; Chú trọng và tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên và tuyên truyền viên các cấp. Tổ chức tọa đàm, học tập chuyên đề, trao đổi kinh nghiệm phục vụ cho công tác tuyên truyền; cung cấp sách, đề cương, tài liệu tuyên truyền pháp luật cho đối tượng là phụ nữ. Tăng cường công tác giám sát thực hiện pháp luật, chính sách bình đẳng giới; tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển, góp phần thực hiện tốt Luật Bình đẳng giới và các văn bản liên quan./.



Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh phối hợp với Công an huyện Điện Biên Đông tổ chức tuyên truyền pháp luật.

HUYỆN NẬM PÔ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ TẬP HUẤN KỸ NĂNG HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ NĂM 2022

❖ PHẠM THỊ NGÂN

Trưởng phòng Tư pháp huyện Nậm Pồ



Toàn cảnh Hội nghị tập huấn kỹ năng hòa giải ở cơ sở tại xã Nà Khoa.

Đã có 340 Hòa giải viên và đại diện các Tổ dân vận cơ sở trên địa bàn các xã Na Cô Sa, Nậm Nhừ, Nà Khoa, Nậm Tin, Vàng Đán, Pa Tàn tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải năm 2022.

Với mục tiêu nhằm tiếp tục triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 903/KH-UBND ngày 18/7/2019 của UBND huyện về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn

2019 - 2022” trên địa bàn huyện Nậm Pồ; giúp các Hòa giải viên cơ sở, các Tổ Dân vận cơ sở có thêm kiến thức về pháp luật hòa giải các vụ việc tại địa phương thấu tình đạt lý; nâng cao chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở, phấn đấu nâng tỷ lệ vụ việc hòa giải thành đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch theo chỉ tiêu Bộ Tư pháp giao, ngày 01/4/2022 UBND huyện ban hành Kế hoạch số 779/KH-UBND về bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải năm 2022, theo đó, phòng Tư pháp đã chủ trì

tham mưu cho UBND huyện tổ chức 07 Hội nghị tập huấn kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho 310 hòa giải viên và 30 thành viên Tổ dân vận cơ sở thuộc 07 xã Na Cô Sa, Nậm Nhừ, Nà Khoa, Nậm Tin, Vàng Đán, Pa Tần.

Tại Hội nghị, các hòa giải viên của các xã đã được các Tập huấn viên thuộc phòng Tư pháp huyện truyền đạt các Quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở; một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; tìm hiểu các kỹ năng trong công tác hòa giải, như: Kỹ năng gặp gỡ đối tượng và nắm bắt thông tin vụ việc, nhu cầu và quyền lợi của các bên; Kỹ năng lắng nghe và đặt câu hỏi; Kỹ năng xem xét, xác minh vụ việc, thu thập, tra cứu tài liệu tham khảo; Kỹ năng giải thích, cảm hóa, phân tích những hành vi phù hợp với pháp luật, những hành vi trái pháp luật, thuyết phục các bên giải

quyết các mâu thuẫn. Hội nghị cũng đã dành thời gian để các hòa giải viên trao đổi, thảo luận, tìm hiểu các tình huống thường gặp trong hoạt động hòa giải ở cơ sở.

Công tác hòa giải ở cơ sở có vai trò quan trọng trong việc duy trì các mối quan hệ xã hội, phòng ngừa vi phạm pháp luật, giữ gìn đoàn kết trong cộng đồng dân cư, giảm thiểu tranh chấp, khiếu nại, tố cáo vượt cấp. Thông qua lớp tập huấn nhằm trang bị cho đội ngũ hòa giải viên các xã, những kiến thức pháp luật có liên quan để vận dụng trong hoạt động hòa giải ở cơ sở. Đồng thời nâng cao năng lực và vận dụng kiến thức pháp luật, để tổ chức thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở, đặc biệt là tạo cho người dân có ý thức tôn trọng, chấp hành các quy định của pháp luật; tôn trọng các quy tắc tự quản trong cộng đồng dân cư./.



Các học viên trao đổi, thảo luận, tìm hiểu các tình huống thường gặp tại Hội nghị.

XÉT XỬ LƯU ĐỘNG TĂNG CƯỜNG TUYÊN TRUYỀN PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT ĐẾN NGƯỜI DÂN Ở HUYỆN NẬM PỒ

❖ ĐỖ THÀNH TRUNG

“Thời gian qua, Tòa án nhân dân (TAND) huyện Nậm Pồ luôn chú trọng tổ chức các phiên tòa xét xử lưu động tại cơ sở. Việc xét xử lưu động được xem là một trong những biện pháp hiệu quả để tuyên truyền, phổ biến, răn đe, giáo dục pháp luật cho đông đảo quần chúng nhân dân. Thông qua đó, nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tới người dân, phòng ngừa, răn đe những hành vi phạm pháp, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn”.

Xét xử lưu động vụ án hình sự là đưa vụ án hình sự đó về xét xử tại địa phương nơi xảy ra vụ án (cũng có nghĩa là vụ án đó không xét xử tại trụ sở Tòa án). Các vụ án xét xử lưu động thường là các vụ án trọng điểm mang tính chất nghiêm trọng, vừa qua tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Si Pa Phìn, Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ đã tiến hành xét xử 03 vụ án hình sự đối với 03 bị cáo bị truy tố về các tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”. Theo cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Nậm Pồ: Đối với tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” 01 vụ án, vào 19 giờ, ngày 17/4/2022 tổ công tác Công an huyện Nậm Pồ phối hợp với Đoàn biên phòng Si Pa Phìn tại bản Phi Lĩnh 2,

xã Si Pa Phìn phát hiện bắt quả tang Vàng A Chúng vật chứng thu được 0,37gam Heroine. Đối với tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” 02 vụ án gồm: Vụ thứ nhất, vào hồi 22h30 ngày 9/3/2022, Tổ công tác Công an xã Phìn Hồ làm nhiệm vụ tại Km 43, Quốc lộ 4H, thuộc bản Pháng Chủ, xã Phìn Hồ phát hiện bắt quả tang Cháng A Khai cất giấu trong người 0,53gam Methamphetamine. Vụ thứ hai: Vào hồi 10h30 ngày 25/3/2022, tại bản Trên Nương, xã Nà Búng Tổ công tác phối hợp với Công an và Đoàn Biên Phòng Nà Búng, phát hiện, bắt quả tang Mùa A Su đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu được 43 gam nhựa thuốc phiện. Tại các phiên tòa, 03 bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử đã quyết định tuyên phạt bị cáo Vàng A Chúng 30 tháng tù; bị cáo Cháng A Khai 18 tháng tù; bị cáo Mùa A Su 16 tháng tù.

Tại phiên tòa, bên cạnh việc đưa ra mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, các thành viên hội đồng xét xử, kiểm sát viên còn kết hợp tuyên truyền, giải thích các quy định của pháp luật, những hệ lụy của tệ nạn ma túy đối với sức khỏe con người, hạnh phúc gia đình và an ninh trật tự. Anh Giàng A T, người dân ở xã Si Pa Phìn, tham dự phiên tòa cho biết: “Tôi thấy việc



Phiên toàn xét xử lưu động tại huyện Nậm Pồ.

đưa các vụ án ra xét xử lưu động ở địa phương là rất tốt. Mức án đưa ra vừa thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, vừa có tính chất răn đe, cảnh báo người dân, nhất là đối tượng thanh, thiếu niên không nên sa vào tệ nạn xã hội, trong đó có ma túy”. Cũng như phiên tòa trên, các phiên tòa xét xử lưu động của TAND huyện Nậm Pồ thời gian qua có tác động tích cực đến nhận thức và hiểu biết pháp luật của nhân dân. Theo thống kê của TAND huyện, từ năm 2019 đến nay, TAND huyện đều tổ chức các phiên tòa xét xử lưu động. Hầu hết các phiên tòa được cơ quan Tòa án tổ chức tại nơi xảy ra vụ án, nơi bị cáo thường trú; những địa bàn thường xảy ra vi phạm pháp luật, những vụ án nghiêm trọng, nơi người dân còn có hạn chế về nhận thức và thiếu hiểu biết về pháp luật.

Ông Nguyễn Mạnh Huân, Chánh án TAND huyện Nậm Pồ cho biết: “Thời gian qua, khi tình hình dịch bệnh COVID-19 bớt căng thẳng, ít ca phát sinh trong cộng

đồng, TAND huyện đã tăng cường tổ chức các phiên tòa xét xử lưu động; chú trọng lựa chọn các vụ án hình sự có tính chất nghiêm trọng, đa phần là những vụ án về mua bán trái phép chất ma túy, có tính chất phức tạp, có nhiều người tham gia tố tụng, các loại tội phạm đang có xu hướng gia tăng, được dư luận xã hội quan tâm để triển khai. Qua đó đã nâng cao hiệu quả tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân, góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm và thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương”. Theo tìm hiểu, các vụ án được đưa ra xét xử lưu động thường là án liên quan đến ma túy, trộm cắp tài sản. Mặc dù không gian tổ chức không phải trụ sở Tòa án, hội trường xét xử trang nghiêm, quy trình phiên tòa vẫn được đảm bảo; trong đó một số vụ đưa ra xét xử lưu động trong các đợt cao điểm đấu tranh phòng chống tội phạm và phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tại mỗi phiên tòa xét xử lưu động, hội đồng xét xử căn

cứ vào tính chất, nội dung từng vụ án mà lồng ghép tuyên truyền các văn bản pháp luật cho nhân dân, hình phạt tuyên rõ ràng, đúng quy định của pháp luật. Do đó, mức hình phạt đã tuyên đối với mỗi bị cáo đều phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội gây ra, đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa; đồng thời, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trong các phiên tòa xét xử, nhất là án hình sự liên quan đến tội phạm về ma túy. Từ đó tạo ra hiệu quả tuyên truyền, tiếng chuông cảnh tỉnh, bài học đắt giá cho những người “mất thấy, tai nghe” tại phiên tòa.

Để bảo đảm chất lượng các phiên tòa lưu động, TAND huyện còn phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các cơ

quan tiến hành tổ tụng trong việc chuẩn bị các điều kiện để tổ chức phiên tòa lưu động, cụ thể như: chọn địa điểm, thời gian xét xử, công tác bảo đảm an ninh trật tự trước, trong và sau phiên tòa; đặc biệt là thông tin rộng rãi cho nhân dân nắm được và tham dự. Nhờ làm tốt công tác chuẩn bị, cũng như sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, lực lượng chức năng và các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương nên các phiên tòa xét xử lưu động thời gian qua luôn được bảo đảm về an ninh trật tự, không xảy ra tình trạng gây rối tại phiên tòa. Đây là hình thức tuyên truyền trực quan sinh động góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật cho người dân vùng sâu, vùng xa./.

ĐÀI PHÁT THANH - TRUYỀN HÌNH TỈNH ĐIỆN BIÊN

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT

❖ MINH KHÔI

Phát huy lợi thế của ba loại hình báo chí, Đài phát thanh truyền hình tỉnh là cơ quan báo chí có ưu thế trong công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua phát thanh truyền hình và trang thông tin điện tử đến với các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Trong những năm qua, thực hiện quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp, Đài Phát thanh – Truyền hình trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Đài Phát thanh – Truyền hình để truyền tải đầy đủ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật bảo đảm nhanh nhạy, chính xác, kịp thời với phạm vi phủ sóng rộng rãi, tạo sự chuyển biến tích cực về ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân.

Để thực hiện ngày càng hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trên sóng của đài, hàng năm, Sở Tư pháp và Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh Điện Biên đều rà soát, thống nhất ban hành Quy chế phối hợp về công tác PBGDPL. Quy chế phối hợp yêu cầu các hoạt động phối hợp được thực hiện thường xuyên, kịp thời, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm. Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, nhất là vai trò thành viên của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và cơ chế phối hợp trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ. Trong đó tập trung thực hiện



Phát thanh viên thực hiện tuyên truyền PBGDPL trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Điện Biên.

nội dung thông tin, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên Đài Phát thanh – Truyền hình về quan điểm, chủ trương, chính sách trong các văn bản pháp luật mới ban hành; các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, nhất là những văn bản liên quan đến các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận. Tuyên truyền gương người tốt, việc tốt; các điển hình tiên tiến trong xây dựng, thi hành pháp luật, tuyên truyền, PBGDPL; giới thiệu, phổ biến rộng rãi các mô hình PBGDPL mới có hiệu quả và thiết thực. Giáo dục, vận động người dân xây dựng ý thức tìm hiểu pháp luật và chấp hành pháp luật; thông tin, phản ánh tình hình dư luận xã hội, tâm tư nguyện vọng của Nhân dân đối với các lĩnh vực pháp luật; trả lời thư do bạn xem, nghe đài gửi đến có liên quan đến pháp luật. Các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các nhiệm vụ chính trị, pháp

lý khác của các ngành trong khối tư pháp, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ chính trị theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thông qua các chuyên mục do Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh mở phục vụ cho công tác PBGDPL như: các chương trình thời sự phát thanh và truyền hình tiếng phổ thông, các chương trình tiếng dân tộc Thái, Mông phát trong ngày, các chuyên mục Nhà Nước và Pháp Luật, An toàn giao thông, Văn bản chính sách mới, Đại biểu dân cử với cử tri, An toàn vệ sinh lao động, Phòng chống tham nhũng lãng phí, Thuế và cuộc sống, Quản lý bảo vệ rừng, Tài nguyên và môi trường, Bảo hiểm xã hội với cuộc sống, Chi trả dịch vụ môi trường rừng, chuyên mục An ninh Điện Biên, Quốc phòng toàn dân, Vì chủ quyền an ninh biên giới,... đã truyền tải một số lượng rất lớn các lĩnh vực của đời sống xã

hội vừa trực tiếp, vừa gián tiếp liên quan đến lĩnh vực pháp luật nói chung và qua đó còn tuyên truyền và phổ biến pháp luật với khối lượng lớn, thường xuyên và mang tính ổn định rất cao. Riêng đối với chuyên mục Nhà nước và pháp luật được phát cả trên sóng phát thanh và sóng truyền hình, nội dung được Đài xấp xỉ tuyên truyền PBGDPL, tập trung vào các vấn đề có liên quan mật thiết đến đời sống hàng ngày của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về các lĩnh vực như: Đất đai, Hôn nhân gia đình, về Dân sự, Hình sự, về Hành chính, Thuế, Giáo dục, Y tế, chứng thực, cư trú, hộ tịch, khiếu nại tố cáo, quân sự, thi đua khen thưởng, và các lĩnh vực liên quan đến cải cách hành chính. Các chương trình, chuyên đề, chuyên mục đó đài xây dựng và phối hợp thực hiện với các ngành đã thu hút đông đảo sự quan tâm, theo dõi của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh.

Từ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, trong những năm qua, Đài đã nhận hàng ngàn đơn, thư của khán, thính giả. Thư, đơn này rất phong phú về nội dung, song hầu hết đều mong muốn đài quan tâm giải quyết hoặc làm cầu nối để các cấp chính quyền, các ngành chức năng giải quyết những vướng mắc trong cuộc sống. Từ đầu năm đến nay, Đài đã tiếp nhận trên 200 đơn, thư các bạn xem và nghe Đài phát thanh truyền hình tỉnh Điện Biên, đã trả lời trực tiếp phối hợp với các ngành chức năng điều tra, phản ánh và phát trên sóng phát thanh truyền hình hàng chục trường hợp. Ngoài ra, Đài đã chuyển các đơn, thư thuộc thẩm quyền của các cơ quan chức năng giải quyết, một số đơn thư Đài tiếp tục nghiên cứu hướng dẫn và trả lời trên sóng phát thanh truyền hình trong thời gian tới.

Có thể thấy rằng, công tác tuyên truyền PBGDPL, trên sóng phát thanh truyền hình đến với đông bào các dân tộc trong tỉnh đã góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết về pháp luật, nhận thức rõ về quyền và nghĩa vụ của công dân để chấp hành đúng quy định của pháp luật. Làm giảm bớt tình

hình khiếu kiện vượt cấp và làm hạn chế vi phạm pháp luật trong Nhân dân. Giúp cho cán bộ chuyên trách cập nhật thông tin những văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành và các thông tin có liên quan đến các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết nhanh chóng, kịp thời, phát huy vai trò giám sát của nhân dân trong việc thực thi pháp luật của bộ máy nhà nước và các cơ quan Tư pháp.

Đài phát thanh truyền hình tỉnh không chỉ đơn thuần tuyên truyền PBGDPL các nghị quyết của Đảng, mà còn thông qua tác nghiệp của đội ngũ Phóng viên của Đài phản ánh đến các cơ quan chức năng về những vấn đề bức xúc của nhân dân trong chấp hành và thực thi pháp luật. Từ đó đã tác động đến các cá nhân và nhân dân cũng như chính quyền địa phương cần quan tâm giải quyết các vụ việc cho thấu tình đạt lý, tạo niềm tin với quần chúng Nhân dân đây là công tác tuyên truyền của Đài phát thanh truyền hình tỉnh. Ban Giám đốc Đài phát thanh truyền hình tỉnh, thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc các Đài phát thanh truyền hình các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, tiếp sóng, tiếp âm và các chương trình của Đài, đồng thời định hướng công tác tuyên truyền PBGDPL, phản ánh các tình trạng thực thi pháp luật ở cơ sở kịp thời đến với Nhân dân.

Kết quả hoạt động của Đài phát thanh truyền hình tỉnh, trong năm qua về công tác tuyên truyền PBGDPL, phát trên sóng phát thanh truyền hình đã đảm bảo yếu tố thông tin nhanh nhất có hiệu quả cao, được phủ sóng rộng khắp trên địa bàn toàn tỉnh, đáp ứng những nhu cầu cần thiết phục vụ cho cán bộ và nhân dân trong tỉnh, giúp cho người dân nâng cao nhận thức, hiểu biết về pháp luật cũng như các vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân, để góp phần phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi các tội phạm và tệ nạn xã hội, xây dựng một môi trường xã hội lành mạnh, đảm bảo giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên./.

CHỈ ĐẠO ĐIỂM VỀ NÂNG CAO NĂNG LỰC CỦA HÒA GIẢI VIÊN Ở CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TUẦN GIÁO

❖ NGUYỄN LOAN

Thực hiện Kế hoạch số 1073/KH-UBND ngày 15/7/2019 về việc thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn huyện Tuần Giáo; để tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao tỷ lệ hòa giải thành trên địa bàn những xã đạt tỷ lệ hòa giải thành thấp. UBND huyện Tuần Giáo đã chọn 02 đơn vị làm điểm chỉ đạo trong công tác hòa giải ở cơ sở là xã Mường Mùn và xã Nà Tông.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, UBND huyện Tuần Giáo đã hướng dẫn các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đặc biệt là các đơn vị được lựa chọn làm điểm chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung sau:

Thứ nhất, tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò và ý nghĩa quan trọng của công tác từ đó sử dụng nhiều hơn biện pháp hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn trong cộng đồng.

Thứ hai, tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức của Tổ hòa giải và nâng cao năng lực cho Hòa giải viên ở cơ sở: UBND các xã, thị trấn phối hợp với Ủy ban MTTQ và các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn việc củng cố, kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt

động hòa giải ở cơ sở theo Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm đáp ứng nhu cầu thực tiễn về hoạt động hòa giải ở cơ sở tại địa phương; khuyến khích, động viên thành viên, hội viên tích cực tham gia công tác hòa giải ở cơ sở. Đảm bảo 100% các khối, bản có thành lập Tổ hòa giải, 100% các Tổ hòa giải có thành viên là nữ.

Phòng Tư pháp phối hợp với UBND các xã được lựa chọn làm điểm chỉ đạo triển khai các hoạt động, giải pháp để nâng cao tỷ lệ hòa giải thành ở các tổ hòa giải ở cơ sở tại UBND các đơn vị làm điểm nhằm nâng cao tỷ lệ hòa giải thành đạt từ 85% trở lên.

Thứ ba, UBND các xã, thị trấn bố trí kinh phí hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định tại Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 của UBND tỉnh Điện Biên; quản lý, sử dụng,

(Xem tiếp trang 29)

CHÍNH SÁCH MỚI CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 9 NĂM 2022

❖ MẠNH CƯỜNG

Phòng Tư pháp Nậm Pồ

Từ ngày 01/9/2022 có rất nhiều chính sách mới có hiệu lực như: gửi hàng phải cung cấp đầy đủ, chính xác đến 6 thông tin; làm từ thiện phải ghi chép đầy đủ kết quả tiếp nhận, phân phối, sử dụng nguồn đóng góp; chế độ trợ cấp đối với người có công; cản trở hoạt động tổ tụng bị phạt tiền lên đến 80 triệu đồng và nhiều văn bản liên quan thiết thực đến cuộc sống.

1. Từ ngày 01/9, gửi hàng phải cung cấp đầy đủ, chính xác 6 thông tin

Từ ngày 01/9/2022, Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô có hiệu lực thi hành.

Tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 47/2022/NĐ-CP đã bổ sung điểm đ khoản 3 Điều 11: “Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe (nếu có) khi nhận hàng hóa ký gửi xe ô tô (người gửi hàng hóa không đi theo xe) phải yêu cầu người gửi hàng hóa cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về: Tên hàng hóa, cân nặng (nếu có), họ và tên, địa chỉ, số chứng minh thư nhân dân/ số thẻ căn cước công dân, số điện thoại liên hệ của người gửi và người nhận”. Như vậy, từ ngày 01/9/2022, khi gửi hàng hóa ký gửi xe ô tô, người gửi phải cung cấp đầy đủ, chính xác đến 6 thông tin.

2. Từ ngày 01/9, làm từ thiện phải ghi chép đầy đủ kết quả tiếp nhận, phân phối, sử dụng nguồn đóng góp

Theo Thông tư số 41/2022/TT-BTC

ngày 05/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng cho các hoạt động xã hội, từ thiện có hiệu lực từ ngày 01/9/2022. Thông tư yêu cầu “Tất cả các tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân có các hoạt động liên quan đến vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện để thực hiện các hoạt động xã hội, từ thiện đều phải mở sổ để ghi chép đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lập báo cáo và minh bạch thông tin theo quy định của Thông tư này và pháp luật có liên quan”.

3. Quy định mới về chế độ trợ cấp đối với người có công

Ngày 21/7/2022 Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư 44/2022/TT-BTC quy định về quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý. Thông tư có hiệu lực từ ngày 05/9/2022.

Thông tư quy định chi tiết việc áp dụng các văn bản pháp luật để thực hiện chi chế độ trợ cấp hằng tháng, một lần đối với

người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến.

Chi chế độ trợ cấp hằng tháng đối với:

- Cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg;

- Quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội, đã phục viên, xuất ngũ về địa phương theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg và Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg.

Trợ cấp một lần đối với:

- Quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được Đảng cử lại miền Nam sau Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 theo Nghị định số 23/1999/NĐ-CP;

- Người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg và Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg;

- Thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg; thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến theo Nghị định số 112/2017/NĐ-CP;

- Người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Campuchia theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg và Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg.

Trợ cấp hằng tháng và trợ cấp một lần đối với người tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày

30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg.

4. Hướng dẫn quy trình công nhận, thực hiện chế độ ưu đãi người có công

Ngày 21/7/2022 Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư số 55/2022/TT-BQP ngày 27/7/2022 hướng dẫn quy trình công nhận và thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng thuộc trách nhiệm của Bộ Quốc phòng, Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/9/2022.

Thông tư này hướng dẫn quy trình công nhận và thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng thuộc trách nhiệm của Bộ Quốc phòng, tại Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

Thông tư hướng dẫn cụ thể về 24 quy trình (quy định từ Điều 4 đến Điều 27) công nhận và thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng với 23 đối tượng, trường hợp khác nhau.

5. Cảnh trở hoạt động tố tụng bị phạt tiền đến 80 triệu đồng

Pháp lệnh số 02/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng có hiệu lực từ ngày 01/9/2022.

Theo đó, tại khoản 1 Điều 6 Pháp lệnh quy định mức phạt tiền tối đa đối với mỗi hành vi cản trở hoạt động tố tụng của cá nhân là 40 triệu đồng, của tổ chức là 80 triệu đồng.

Đối với người tham gia tố tụng đã được triệu tập mà không chấp hành, Pháp lệnh quy định tại Điều 11 “Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với người tham gia tố tụng đã

được triệu tập mà vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan và việc vắng mặt của họ gây trở ngại cho hoạt động tố tụng”.

6. Vị trí công tác lĩnh vực Đầu tư phải định kỳ chuyển đổi

Thông tư 18/2022/TT-BKHĐT ngày 08/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực Đầu tư ở địa phương có hiệu lực thi hành từ ngày 30/9/2022.

Thông tư này áp dụng với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực Đầu tư.

Theo quy định tại Điều 2 của Thông tư thì 08 vị trí công tác thuộc lĩnh vực Đầu tư phải thực hiện định kỳ chuyển đổi gồm: (1) Thẩm định, cấp giấy chứng nhận đầu tư của nước ngoài vào Việt Nam và của Việt Nam ra nước ngoài; (2) Thẩm định dự án; (3) Đấu thầu và quản lý đấu thầu; (4) Lập, phân bổ, quản lý kế hoạch vốn; (5) Quản lý quy hoạch; (6) Quản lý khu công nghiệp - khu chế xuất - khu kinh tế; (7) Quản lý doanh nghiệp và đăng ký kinh doanh; (8) Quản lý vốn ODA, vốn vay ưu đãi.

Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc quy định nêu trên là từ đủ 03 năm đến 05 năm.

7. Thu phí sử dụng thông tin trong CSDLQG về dân cư

Thông tư 48/2022/TT-BTC ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng thông

tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG) có hiệu lực từ 17/9/2022.

Thông tư 48/2022/TT-BTC nêu rõ, người nộp phí là cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Luật Căn cước công dân có đề nghị khai thác và sử dụng thông tin trong CSDLQG về dân cư và được cơ quan quản lý CSDLQG về dân cư có thẩm quyền cung cấp thông tin trong CSDLQG về dân cư theo quy định pháp luật.

Thông tư quy định mức phí xác thực thông tin công dân, khai thác kết quả thông tin. Tại khoản 1 Điều 4 quy định Mức phí xác thực thông tin công dân, khai thác kết quả thông tin. Theo đó, kể từ ngày 17/9/2022 đến hết ngày 31/12/2023, áp dụng mức thu bằng 50% mức phí quy định; kể từ ngày 01/01/2024 trở đi, áp dụng mức thu theo đúng mức phí quy định tại Thông tư này.

8. Tăng mức chi cho xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Thông tư 42/2022/TT-BTC ngày 06/7/2022 có hiệu lực từ 01/9/2022 do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Theo đó, tại khoản 3 Điều 1 Thông tư 42/2022/TT-BTC đã sửa đổi, bổ sung Điều 4 Thông tư số 338/2016/TT-BTC, trong đó tăng mức chi soạn thảo văn bản đối với tất cả các loại văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời bổ sung các quy định chi tiết để bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật./.

CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN CHỈ CÒN 02 MỨC ĐỘ

Chính phủ ban hành Nghị định 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng. Theo đó, chỉ còn 02 mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến từ ngày 15/8/2022.

Cụ thể, Khoản 1 Điều 11 Nghị định 42/2022/NĐ-CP quy định cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo 02 mức độ bao gồm:

- *Dịch vụ công trực tuyến toàn trình*: là dịch vụ bảo đảm cung cấp toàn bộ thông tin về thủ tục hành chính, việc thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính đều được thực hiện trên môi trường mạng. Việc trả kết quả được thực hiện trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

❖ MẠNH CƯỜNG

Phòng Tư pháp Nậm Pồ

- *Dịch vụ công trực tuyến một phần*: là dịch vụ công trực tuyến không bảo đảm các điều kiện quy định của “Dịch vụ công trực tuyến toàn trình” nêu trên.

Cơ quan nhà nước ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số tối đa trong quá trình cung cấp và xử lý dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng trừ trường hợp tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ phải hiện diện tại cơ quan nhà nước hoặc cơ quan nhà nước phải đi thẩm tra, xác minh tại hiện trường theo quy định của pháp luật.

Như vậy, kể từ ngày 15/8/2022 Nghị định 42/2022/NĐ-CP có hiệu lực sẽ thay thế Nghị định 43/2011/NĐ-CP. Theo đó, chỉ còn 02 mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến thay vì 04 mức độ dịch vụ công trực tuyến như trước đây. /.

LỢI ÍCH ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP KHI SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN



Hình ảnh minh họa (nguồn: Internet)

ĐĂNG KÝ GIÁM HỘ CHO NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN

❖ NGUYỄN LOAN

Giám hộ cho người chưa thành niên là việc cá nhân được luật quy định, được Ủy ban nhân dân (UBND) cử, được Tòa án chỉ định để thực hiện việc chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp trong các giao dịch dân sự (GDDS) của người chưa thành niên. Sau đây là một số câu hỏi được quan tâm liên quan đến vấn đề đăng ký giám hộ cho người chưa thành niên.

Câu hỏi 1: Người chưa thành niên là người bao nhiêu tuổi?

Trả lời: Điều 21 Bộ luật Dân sự (BLDS) 2015 quy định: “Người chưa thành niên là người chưa đủ mười tám tuổi”. Được chia thành 03 nhóm:

- Người chưa đủ sáu tuổi: Giao dịch dân sự (GDDS) của người chưa đủ 06 tuổi do người đại diện theo pháp luật của người đó xác lập, thực hiện.

- Người từ đủ sáu tuổi đến chưa đủ mười lăm tuổi: Khi xác lập, thực hiện GDDS phải được người đại diện theo pháp luật đồng ý, trừ GDDS phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày phù hợp với lứa tuổi

- Người từ đủ mười lăm tuổi đến chưa đủ mười tám tuổi: Có thể tự mình xác lập, thực hiện GDDS trừ các GDDS liên quan đến bất động sản, động sản phải đăng ký và GDDS khác theo quy định của pháp luật phải được người đại diện theo pháp luật đồng ý.

Câu hỏi 2: Những trường hợp nào thì người chưa thành niên cần người giám hộ?

Trả lời: Theo Điều 47 BLDS 2015, người chưa thành niên cần người giám hộ trong các trường hợp sau:

- Người chưa thành niên không còn cha, mẹ hoặc không xác định được cha, mẹ;

- Người chưa thành niên có cha, mẹ nhưng cha, mẹ đều mất năng lực hành vi dân sự; cha, mẹ đều có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; cha mẹ đều bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; cha, mẹ đều bị Tòa án tuyên bố hạn chế quyền đối với con; cha, mẹ đều không có điều kiện chăm sóc, giáo dục con và có yêu cầu người giám hộ.

Câu hỏi 3: Người giám hộ đương nhiên của người chưa thành niên là ai?

Trả lời: Theo Điều 52 BLDS, người giám hộ đương nhiên của người chưa thành niên được xác định theo thứ tự sau:

- Anh ruột là anh cả hoặc chị ruột là chị cả là người giám hộ; nếu anh cả hoặc chị cả không có đủ điều kiện làm người giám hộ thì anh ruột hoặc chị ruột tiếp theo là người giám hộ, trừ trường hợp có thỏa thuận anh ruột hoặc chị ruột khác làm người giám hộ;

- Trường hợp không có người giám hộ như trên thì ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại là người giám hộ hoặc những người này thỏa thuận cử một người hoặc một trong số những người đó làm người giám hộ; Trong trường hợp ông, bà nội, ông, bà ngoại có đều còn sống, thì họ phải bàn bạc, thỏa thuận cử một bên làm giám hộ trên cơ sở cân nhắc điều kiện thực tế mỗi bên.

- Trường hợp không có người giám hộ như trên thì bác ruột, chú ruột, cậu ruột, cô ruột hoặc dì ruột là người giám hộ.

Lưu ý: Điều kiện của cá nhân làm người giám hộ theo Điều 49 BLDS:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;
- Có tư cách đạo đức tốt và các điều kiện cần thiết để thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ;
- Không phải là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc người bị kết án nhưng chưa được xóa án tích về một trong các tội cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm, tài sản của người khác;
- Không phải là người bị Tòa án tuyên bố hạn chế quyền với con chưa thành niên.

Câu hỏi 4: Khi nào thì được cử, chỉ định người giám hộ đối với người chưa thành niên?

Trả lời: Căn cứ Khoản 1, Điều 54 BLDS:

- Trong trường hợp người chưa thành niên không có người giám hộ đương nhiên thì UBND cấp xã nơi cư trú của người đó có trách nhiệm cử người giám hộ.
- Trong trường hợp có tranh chấp giữa những người giám hộ đương nhiên hoặc tranh chấp về việc cử người giám hộ thì Tòa án chỉ định người giám hộ.

Lưu ý: Khi cử, chỉ định người giám hộ cho người chưa thành niên từ đủ sáu tuổi trở lên phải xem xét nguyện vọng của người này.

Câu hỏi 5: Việc giám hộ cho người chưa thành niên có phải đăng ký không và đăng ký ở đâu?

Trả lời: Việc đăng ký giám hộ phải được đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền

theo quy định của pháp luật về hộ tịch. Theo quy định tại Điều 19 và Điều 39 Luật Hộ tịch 2014:

- UBND cấp xã nơi cư trú của người được giám hộ hoặc người giám hộ thực hiện đăng ký giám hộ;
- UBND cấp huyện nơi cư trú của người được giám hộ hoặc người giám hộ thực hiện đăng ký giám hộ giữa công dân Việt Nam và người nước ngoài cùng cư trú tại Việt Nam.

Lưu ý: Người giám hộ đương nhiên mà không đăng ký việc giám hộ thì vẫn phải thực hiện nghĩa vụ của người giám hộ.

* Hồ sơ đăng ký giám hộ đương nhiên gồm:

- Tờ khai đăng ký giám hộ (theo mẫu quy định tại Thông tư 04/2020/TT-BTP);
- Giấy tờ chứng minh điều kiện giám hộ theo quy định của BLDS;
- Văn bản thỏa thuận về việc cử một người làm giám hộ đương nhiên trong trường hợp có nhiều người cùng đủ điều kiện làm giám hộ đương nhiên.

* Hồ sơ đăng ký giám hộ cử gồm:

- Tờ khai đăng ký giám hộ (theo mẫu quy định tại Thông tư 04/2020/TT-BTP);
- Văn bản cử người giám hộ theo quy định của BLDS:

+ Văn bản của UBND cấp xã nơi cư trú của người chưa thành niên trong trường hợp người đó không có người giám hộ đương nhiên;

+ Văn bản của Tòa án chỉ định người giám hộ trong trường hợp có tranh chấp giữa những người giám hộ đương nhiên hoặc tranh chấp về việc cử người giám hộ./.

ĐIỀU KIỆN THÊM TÊN VỢ HOẶC CHỒNG VÀO SỔ ĐỎ

Quy định của pháp luật về đất đai cho phép thêm tên của vợ hoặc chồng vào sổ đỏ trong trường hợp nhà đất đó là tài sản chung hoặc theo thỏa thuận của hai vợ chồng.

❖ PHẠM NGÂN

Phòng Tư pháp Nậm Pồ

phải ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, trừ trường hợp vợ và chồng có thỏa thuận ghi tên một người.

Theo Luật Đất đai năm 2013 quy định nguyên tắc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, theo đó, việc muốn thêm tên của vợ hoặc chồng vào sổ đỏ trong trường hợp nhà đất đó là tài sản chung hoặc theo thỏa thuận của hai vợ chồng được quy định cụ thể tại khoản 4 Điều 98 Luật Đất đai 2013 như sau:

Trường hợp quyền sử dụng đất hoặc quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là tài sản chung của vợ và chồng mà Giấy chứng nhận đã cấp chỉ ghi họ, tên của vợ hoặc chồng thì được cấp đổi sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng nếu có yêu cầu”.

“Trường hợp quyền sử dụng đất hoặc quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là tài sản chung của vợ và chồng thì

Ngoài ra, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 76 Nghị định 43/2014/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Đất đai về việc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã cấp được thực hiện trong trường hợp:



“Trường hợp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là tài sản chung của vợ và chồng mà Giấy chứng nhận đã cấp chỉ ghi họ, tên của vợ hoặc của chồng, nay có yêu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng”.

Ảnh minh họa: Người dân có quyền yêu cầu cấp đổi sổ đỏ để ghi cả tên vợ và chồng

(nguồn: Internet).

Theo quy định tại Điều 33 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 về Tài sản chung của vợ chồng được xác định như sau: *“Tài sản chung của vợ chồng gồm tài sản do vợ, chồng tạo ra, thu nhập do lao động, hoạt động sản xuất, kinh doanh, hoa lợi, lợi tức phát sinh từ tài sản riêng và thu nhập hợp pháp khác trong thời kỳ hôn nhân, trừ trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 40 của Luật này; tài sản mà vợ chồng được thừa kế chung hoặc được tặng cho chung và tài sản khác mà vợ chồng thỏa thuận là tài sản chung.*

Quyền sử dụng đất mà vợ, chồng có được sau khi kết hôn là tài sản chung của vợ chồng, trừ trường hợp vợ hoặc chồng được thừa kế riêng, được tặng cho riêng hoặc có được thông qua giao dịch bằng tài sản riêng”.

Như vậy, điều kiện để thực hiện thủ tục **“thêm tên vợ hoặc chồng vào sổ đỏ”** phải đáp ứng các tiêu chí:

(1) Quyền sử dụng đất là tài sản chung của cả hai vợ chồng nhưng giấy chứng nhận chỉ có tên một người.

(2) Đất là tài sản chung khi quyền sử dụng đất mà vợ, chồng có được sau khi kết hôn là tài sản chung của vợ chồng, trừ trường hợp vợ hoặc chồng được thừa kế riêng, được tặng cho riêng hoặc có được thông qua giao dịch bằng tài sản riêng.

(3) Nhà là tài sản chung khi nhà ở được mua bằng tiền của vợ chồng; nhà được tặng cho chung, thừa kế chung; nhà là tài sản riêng nhưng thỏa thuận là tài sản chung; nhà ở có được bằng hoa lợi, lợi tức phát sinh từ tài sản riêng của vợ, chồng.

Nếu không có căn cứ để chứng minh nhà, đất mà vợ, chồng đang có tranh chấp là tài sản riêng của mỗi bên thì nhà đất đó được coi là tài sản chung của hai vợ chồng./.

CHỈ ĐẠO ĐIỂM VỀ NÂNG CAO NĂNG LỰC...

(Tiếp theo trang 21)

quyết toán kinh phí thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở theo đúng quy định của pháp luật. Đối với việc chi thù lao vụ việc cho hòa giải viên, đề nghị tuân thủ quy định về thủ tục thanh quyết toán theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP.

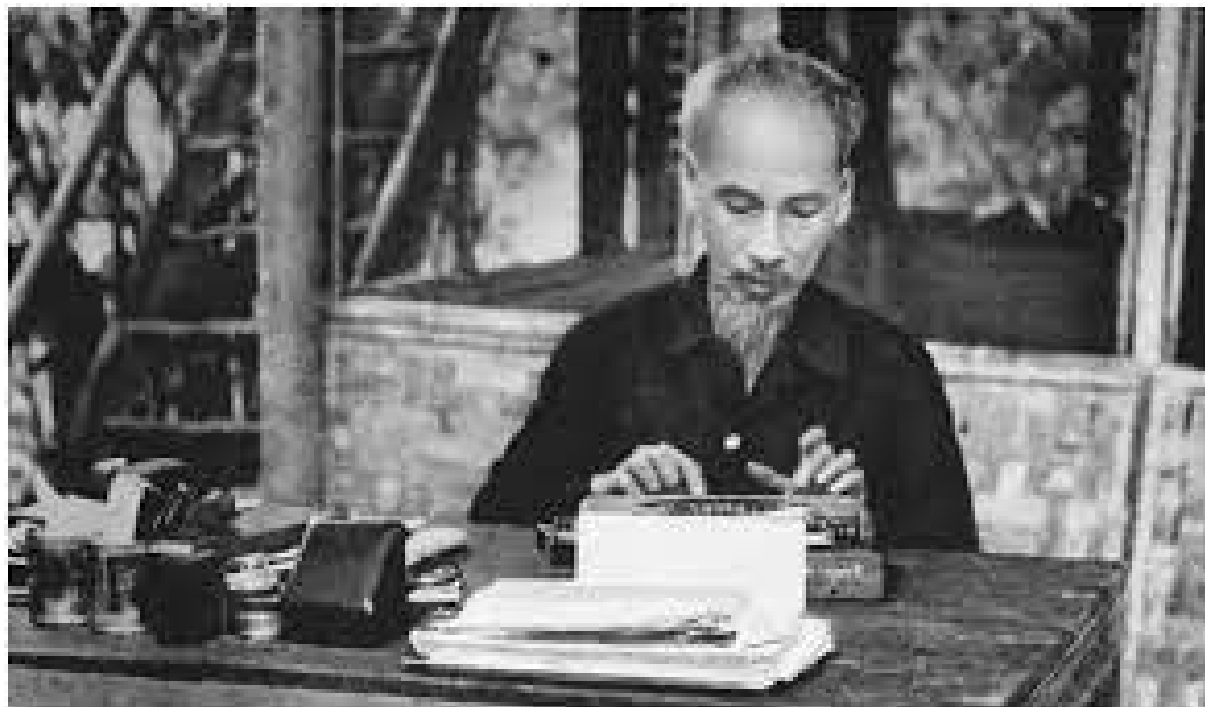
Thứ tư, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, thống kê về hoạt động hòa giải ở cơ sở theo đúng quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt

động thống kê của Ngành Tư pháp. Kịp thời khen thưởng đối với tổ hòa giải, hòa giải viên có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải ở cơ sở; biểu dương, động viên, khích lệ hòa giải viên và tổ hòa giải có đóng góp tích cực cho công tác hòa giải ở cơ sở.

Việc lựa chọn 02 đơn vị làm điểm chỉ đạo trong công tác hòa giải ở cơ sở tại Mường Mùn và xã Nà Tông đã góp phần nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở nói chung trên địa bàn các xã, từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện trên địa bàn toàn huyện trong thời gian tới./.

BÀI HỌC VỀ SỰ TIẾT KIỆM ĐẦY Ý NGHĨA CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

❖ VŨ QUYÊN



Ảnh sưu tầm từ nguồn internet.

Tiết kiệm là một trong những đức tính tốt đẹp, là truyền thống của người dân Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị Lãnh tụ kính yêu vô vàn của dân tộc Việt Nam - Người đã để lại tài sản vô cùng quý giá đó là tư tưởng và tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nêu cao tinh thần gương mẫu, Người là tấm gương lớn về lối sống giản dị, thực hành tiết kiệm. Theo Người: “*Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước... Hồ*

hào dân tiết kiệm, mình phải tiết kiệm trước đã. Đồng chí ta phải học lấy bốn đức cách mạng: cần, kiệm, liêm, chính”.

Bài học về sự giản dị, tiết kiệm của Người luôn là tấm gương sáng cho các thế hệ chúng ta học tập và làm theo, nhất là trong giai đoạn hiện nay, các cấp các ngành đang tích cực hưởng ứng cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Bác thường nhấn mạnh và đề cao 4 loại tiết kiệm: đó là tiết kiệm tiền, tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm nguyên, nhiên, vật liệu, tiết kiệm thời giờ. Cả cuộc đời của Bác Hồ là tấm gương sáng cho những đức tính cao đẹp nói trên. Mỗi việc làm, mỗi suy nghĩ

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

và hiệu quả công việc cách mạng của Bác là một bài học cụ thể, sinh động mà chúng ta không thể nào diễn tả được hết những đức tính cao đẹp này của Người.

Chính vì vậy, lời kêu gọi tiết kiệm, chống lãng phí của Người có sức lan tỏa và ảnh hưởng tích cực đến toàn thể cán bộ, chiến sĩ và nhân dân. Trong thời đại mới, bài học về sự tiết kiệm càng cần phải tập trung nghiên cứu để vận dụng một cách linh hoạt vào cuộc sống kể cả trong công tác cũng như trong cuộc sống đời thường.

Mẫu chuyện dưới đây cũng chính là một trong những tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh mà chúng ta cần học tập và làm theo để vận dụng một cách linh hoạt, kể cả trong công tác cũng như trong cuộc sống đời thường.

“... Một trong những hoạt động Bác Hồ kính yêu vẫn tỉ mỉ làm mỗi ngày đó chính là xem bản tin của Thông tấn xã gửi lên. Khi nhận được bản tin chỉ in trên một mặt giấy, Bác đã đưa ra lời phê bình đối với đơn vị vì điều đó sẽ gây ra sự lãng phí giấy không cần thiết. Tiếp thu lời Bác, Thông tấn xã in hai mặt bằng rô-nê-ô, nhờ nhòet khó đọc hơn nhưng Bác vẫn đọc. Sang năm 1969, sức khỏe Bác yếu và mắt giảm thị lực, Thông tấn xã lại gửi bản tin in một mặt để Bác đọc cho tiện. Khi xem xong, những tin cần thiết Bác giữ lại, còn Người chuyển bản tin cho Văn phòng Phủ Chủ tịch cắt làm phong bì tiết kiệm hoặc dùng làm giấy viết. Ngày 10/5/1969, Bác đã viết lại toàn bộ đoạn mở đầu bản Di chúc lịch sử bằng mực xanh vào mặt sau tờ tin Tham khảo đặc biệt ra ngày 03/5/1969. Từ giữa năm 1969, sức khỏe Bác yếu đi nhiều nên Bộ Chính trị đề nghị: Khi bàn những việc quan trọng của Đảng, Nhà nước thì Bác mới chủ trì, còn những việc khác thì cứ bàn rồi báo

cáo lại sau, Bác cũng đồng ý như vậy. Tháng 7, Bộ Chính trị họp ra nghị quyết về việc tổ chức 4 ngày lễ lớn của năm: ngày thành lập Đảng, ngày Quốc khánh, ngày sinh Lênin và ngày sinh của Bác. Sau khi Báo Nhân dân đăng tin nghị quyết này, Bác đọc xong liền cho mời mọi người đến để góp ý kiến: “Bác chỉ đồng ý 3/4 nghị quyết. Bác không đồng ý đưa ngày 19/5 là ngày kỷ niệm lớn trong năm sau. Hiện nay, các cháu thanh thiếu niên đã sắp bước vào năm học mới, giấy mực, tiền bạc dùng để tuyên truyền về ngày sinh nhật của Bác thì các chú nên dành để in sách giáo khoa và mua dụng cụ học tập cho các cháu, khỏi lãng phí”.

Qua mẫu chuyện, chúng ta thấy được bài học hết sức ý nghĩa và sâu sắc, phù hợp với hoàn cảnh, thực tiễn từng lúc, từng nơi. Từ đó, chúng ta phải sử dụng hợp lý, có hiệu quả tiền của, thời gian, công sức lao động. Tiết kiệm là phải từ cái nhỏ đến cái lớn, không xa xỉ, hoang phí, bừa bãi, phô trương, hình thức, phải biết cân đối và chi tiêu có kế hoạch, có tính toán, nhưng vẫn đạt được hiệu quả đề ra.

Hiện nay, khi mà chúng ta đang thực hiện “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thì bản thân chúng ta là đội ngũ cán bộ, công chức phải biết tự nhìn lại mình, phải sống giản dị, chân thật và tiết kiệm, hết lòng hết sức phụng sự Tổ Quốc, phục vụ Nhân dân, không sống hời hợt, sáo rỗng, phải thực hiện được “nói phải đi đôi với làm”. Chúng ta phải tiết kiệm dù đơn giản chỉ là tắt một chiếc quạt, tắt một cái đèn, khóa lại một vòi nước khi không sử dụng; tận dụng sử dụng hiệu quả thời gian làm việc, một tờ giấy, một cây viết... phải luôn luôn tự nhắc nhở bản thân không nên phung phí vào những việc không cần thiết./.

Bác Hồ với chiến sĩ người dân tộc

❖ PBGDPL (Sưu tầm: nguồn Internet)

Anh hùng La Văn Cầu, dân tộc Tày mãi mãi không quên bữa cơm của Bác “đãi” với rau, thịt gà... những “sản phẩm” do chính Bác nuôi, trồng. Bác hỏi thăm mẹ Cầu, gửi quà cho mẹ, dặn cán bộ tạo mọi điều kiện để Cầu về thăm mẹ, giúp đỡ gia đình.

Nhiều chiến sĩ người dân tộc đã lấy họ Hồ cho mình như Hồ Vai, Hồ Can Lịch, Hồ Văn Bột... Mùa thu năm 1964, chị Choáng Kring Thêm - chiến sĩ người dân tộc Cà Tu, tham gia đoàn đại biểu Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam được ra miền Bắc, gặp Bác Hồ. Chị Thêm kể: “Đoàn chúng tôi vừa bước xuống xe thì đã thấy Bác đứng chờ ngay ngoài sân.

Bác ôm hôn thăm thiết các thành viên trong đoàn. Chúng tôi theo Bác đến dãy bàn tiếp khách kê ngay ngoài vườn đầy hoa và nắng. Thấy tôi mặc bộ quần áo dân tộc, Bác nói:

- Cháu đúng là con gái dân tộc Cà Tu giữ được tính chất của dân tộc mình. Chị Ngân, chị Cao gặp Bác, mừng quá khóc lên. Bác dịu dàng bảo:

- Các cháu gái đừng khóc. Gặp Bác phải vui chứ. Hai cháu hãy kể cho Bác nghe bà con ta ở tiền tuyến đánh Mỹ như thế nào?

Tôi thưa:

- Thưa Bác, cháu thương, cháu nhớ Bác. Tất cả đồng bào dân tộc miền Nam đều thương nhớ Bác. Sau đó tôi kể Bác nghe một số chuyện chiến đấu của mẹ Giốn, anh Bên, em Thơ... Bác nói:

- Cuộc kháng chiến của đồng bào miền Nam ta là toàn dân, toàn diện. Trẻ, già, gái, trai, Kinh, Cà Tu, Cà Tang và đồng bào các dân tộc khác đều sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi”.

Tôi hiểu đó là Bác dành tình thương mệnh mông của Bác cho tất cả chúng ta.

Bài học kinh nghiệm

Câu chuyện ngắn gọn nhưng cho chúng ta nhiều bài học lớn: Bài học về tình cảm, sự quan tâm đối với các dân tộc anh em trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam; bài học về vấn đề đại đoàn kết toàn dân tộc để có thành công lớn... Điều chúng ta phải quan tâm là làm gì để thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, đặc biệt là việc đề ra các chính sách đối với các dân tộc thiểu số, quan tâm đến các vùng sâu, vùng xa để tạo ra sức mạnh to lớn của cả dân tộc, xây dựng đất nước giàu đẹp, mọi người dân đều ấm no, hạnh phúc.

PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT QUA BÁO CHÍ: CƠ SỞ THỰC TIỄN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN BÁO CHÍ VÀ NGÀNH TƯ PHÁP

Báo chí là phương tiện thông tin đại chúng thiết yếu đối với đời sống xã hội, báo chí ở nước ta hiện nay gồm: báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử. Với chức năng là phương tiện thông tin đại chúng, báo chí Việt Nam nói chung, báo chí của tỉnh Điện Biên nói riêng đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, trong đó có nhiệm vụ tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

❖ NHÂM VĂN HÒA

Đài PTTH tỉnh

của Đảng, pháp luật của Nhà nước, báo chí còn là diễn đàn thực hiện quyền tự do ngôn luận của Nhân dân, báo chí còn phản ánh những đề xuất, kiến nghị của người dân với Đảng, Nhà nước về các chính sách, các quy định pháp luật chưa thật phù hợp, về những bất cập, những vướng mắc, bức xúc trong thực tiễn thi hành, chấp hành pháp luật.

So với các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật khác thì loại hình phổ biến, giáo dục pháp luật trên báo chí có các lợi thế cơ bản như: Có đông đảo bạn đọc, khán thính giả trong nước và ở nước ngoài; Hình thức phong phú, hấp dẫn và có tính nhanh chóng, kịp thời, tính rộng khắp, tính phổ cập. Do đối tượng phục vụ chung của báo chí là đông đảo công chúng, bên cạnh đó, mỗi cơ quan báo chí lại có một đối tượng phục vụ chủ yếu riêng (như thanh niên, phụ nữ, công nhân lao động, nông dân, nhà khoa học...). Vì vậy, việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên báo chí luôn đảm bảo tính phổ cập, phục vụ cho đông đảo đối tượng của mình. Trong những năm qua, phát huy vai trò của báo chí với chức năng đại chúng, rộng khắp công tác tuyên truyền trên báo chí về lĩnh vực pháp luật được phát huy ngày càng hiệu quả thông qua việc xây dựng chuyên mục với các tên gọi khác nhau, cách đặt tên khác nhau và tùy theo đối tượng phục vụ, chuyên mục pháp luật trên báo chí có thể có các nội dung chủ yếu như: Giới thiệu chủ trương,

Với đặc tính cơ bản của báo chí là tính phổ cập, nhanh chóng, kịp thời và rộng khắp. Trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, báo chí đóng vai trò quan trọng, là công cụ, phương tiện hữu hiệu đưa pháp luật đến với cán bộ, Nhân dân, giúp cho đông đảo cán bộ, Nhân dân dễ dàng tiếp thu, nắm bắt, tìm hiểu, nâng cao nhận thức, ý thức pháp luật. Báo chí góp phần phản ánh thực tiễn việc thi hành pháp luật và hướng dẫn dư luận xã hội ủng hộ, biểu dương người tốt, việc tốt trong chấp hành pháp luật, lên án, phê phán những biểu hiện tiêu cực, những hành vi vi phạm pháp luật trong xã hội, tạo niềm tin vào pháp luật, vào công lý trong mọi tầng lớp nhân dân. Trong công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật, báo chí còn đóng vai trò là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Bên cạnh việc tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách

đường lối, chính sách của Đảng và các văn bản quy phạm pháp luật. Trong đó, hầu hết đều chú trọng tới việc giới thiệu các văn bản pháp luật quan trọng, liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân, cập nhật, phổ biến các văn bản pháp luật mới được xây dựng và các văn bản pháp luật được sửa đổi, bổ sung. Việc giới thiệu văn bản pháp luật có thể đăng toàn văn, trích đăng hoặc ra số phụ trương, hoặc có thể giới thiệu, thông tin sơ lược về văn bản pháp luật hoặc mở mục giới thiệu sách pháp luật. Việc phổ biến rộng khắp nội dung văn bản pháp luật và sách pháp luật như trên sẽ giúp nhân dân hiểu biết về pháp luật và khi cần có thể tự tìm hiểu.

Qua phản ánh thực tiễn thi hành và áp dụng pháp luật, báo chí còn phát hiện những bất cập, bất hợp lý trong các văn bản pháp luật, những quy định không phù hợp, lỗi thời, chồng chéo của hệ thống pháp luật để kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện. Đồng thời, cũng qua thực tiễn cuộc sống, báo chí phát hiện những vấn đề còn bỏ ngỏ, thiếu sự điều chỉnh của pháp luật để các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện. Bên cạnh đó, báo chí cũng đăng tải các ý kiến tiếp thu phê bình của các đơn vị có vụ việc đã được nêu trước công luận, một mặt giúp các cơ quan nhà nước làm tốt trách nhiệm của mình, mặt khác tạo cho người dân lòng tin vào pháp luật, vào công lý.

Báo chí cũng thực hiện giải đáp, tư vấn pháp luật trên báo chí, nội dung này có tác dụng đáng kể trong việc đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của Nhân dân, không chỉ của những người có câu hỏi nhờ báo chí giải đáp mà còn của nhiều người có vấn đề tương tự. Nêu gương người tốt, việc tốt, nhân tố mới trong thực tiễn thi

hành, chấp hành pháp luật, nhất là những cá nhân, tổ chức dũng cảm đấu tranh chống những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, vô trách nhiệm, những hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm.

Trong việc tuyên truyền phổ biến pháp luật trên báo chí, ở các loại hình đều xây dựng chuyên mục giành riêng cho lĩnh vực này và đảm bảo yêu cầu của việc phổ biến, giáo dục pháp luật trên báo chí là phải đúng, chính xác, ngắn gọn, đồng thời cũng phải hấp dẫn, truyền tải một cách sinh động, dễ hiểu, hiệu quả thiết thực. Chính vì vậy, mỗi loại hình báo chí có những hình thức thể hiện phù hợp. Việc thực hiện các chương trình, chuyên mục pháp luật trên báo chí vừa đòi hỏi nghiệp vụ báo chí, vừa cần có kiến thức pháp luật và những điều kiện khác, chính vì vậy, sự phối hợp giữa cơ quan tư pháp và báo chí trong việc xây dựng và duy trì các chương trình, chuyên mục pháp luật trên là cần thiết. Cơ quan tư pháp làm đầu mối phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với cơ quan báo chí trong định hướng tuyên truyền pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm, từng tháng, quý; một mặt, vừa giúp báo chí kịp thời phổ biến những chính sách, văn bản pháp luật mới; mặt khác, đó cũng là dịp để đánh giá, rút kinh nghiệm về công tác tuyên truyền pháp luật trên báo chí thời gian qua, định hướng cho công tác này trong thời gian tiếp theo. Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật trên báo chí:

Cơ quan báo chí chịu trách nhiệm sản xuất và thực hiện chương trình, chuyên mục theo kế hoạch; thực hiện theo đúng quy định của Luật Báo chí về chính trị, cải chính trên báo chí, chịu trách nhiệm về nội dung thông tin. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công tác viên, phóng

viên, biên tập viên cho chuyên mục. Để thực hiện nội dung này, cơ quan Tư pháp cần phối hợp với các cơ quan báo, đài xây dựng đội ngũ cộng tác viên viết về pháp luật. Nguồn cộng tác viên có hiểu biết chuyên sâu về pháp luật bao gồm: các Luật gia, các công chức, viên chức đã và đang công tác tại các cơ quan Công an, Tòa án, Kiểm sát trên địa bàn tỉnh, đồng thời cũng tìm nguồn cộng tác viên từ các sở, ngành, địa phương ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Phối hợp tổ chức các cuộc thi viết về pháp luật cho các chương trình, chuyên mục pháp luật. Đây là hình thức có tác dụng mở rộng mạng lưới cộng tác viên, nâng cao nghiệp vụ của phóng viên viết về pháp luật. Bên cạnh đó, cần sự phối hợp của cơ

quan tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác tham mưu, đề xuất khen thưởng đối với những cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên báo chí trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Việc khen thưởng này do cơ quan tư pháp thực hiện trên cơ sở đánh giá thành tích của báo, đài thông qua hoạt động phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm. Việc khen thưởng cần thực hiện thường xuyên, kịp thời để động viên, khuyến khích những phóng viên, biên tập viên có những đóng góp tích cực vào việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên báo chí trên địa bàn tỉnh./.

MÔ HÌNH TỔ LIÊN GIA PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ ĐIỂM CHỮA CHÁY CÔNG CỘNG

❖ AN NINH ĐIỆN BIÊN

Thời gian gần đây trên cả nước đã liên tục xảy ra nhiều vụ cháy gây hậu quả đặc nghiêm trọng về tính mạng và tài sản. Đáng nói, phần lớn các vụ hỏa hoạn này đều liên quan đến nhà ở, nhà ở kết hợp kinh doanh. Để làm tốt công tác PCCC, mô hình “Tổ liên gia an toàn phòng cháy chữa cháy và điểm chữa cháy công cộng” đã được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an tỉnh thí điểm trên địa bàn TP Điện Biên Phủ.

Chợ Trung tâm 3 và chợ Mường Thanh thuộc phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ là hai địa điểm được chọn thí điểm đầu tiên, mô hình này sẽ được nhân rộng ra trong thời gian sớm nhất để người dân chủ động hơn trong công tác PCCC, giúp nhau thoát nạn nếu có sự cố cháy, nổ xảy ra. Mô hình “Tổ liên gia PCCC” gồm 05 đến 15 hộ gia đình liền kề nhau. Mỗi hộ gia đình trang bị ít nhất 01 bình chữa cháy xách tay và tối thiểu 01 dụng cụ phá dỡ. Các phương tiện này sẽ được để ở nơi dễ thấy, dễ lấy nhằm kịp thời xử lý khi có sự cố xảy ra. Điểm nổi bật trong mô hình trên là mỗi hộ gia đình lắp đặt 01 chuông báo cháy ở vị trí phù hợp và được liên kết với nhau để khi ấn bất kể nhà nào thì toàn bộ chuông của các hộ gia đình khác cùng kêu, kịp thời tương trợ nhau khi có tình huống, sự cố cháy, nổ xảy ra trên địa bàn.

“Điểm chữa cháy công cộng” là mô hình triển khai tại các ngõ sâu có nhiều hộ dân sinh sống, xe chữa cháy khó



Cán bộ phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân công tác PCCC tại chợ Mùng Thanh.

tiếp cận. Phương tiện được bố trí tại mỗi điểm gồm: 2 bình bột chữa cháy, búa và hướng dẫn sử dụng. Các điểm chữa cháy công cộng được bố trí tại nơi dễ thấy, thuận lợi cho việc sử dụng khi có sự cố cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn, không cản trở lối đi lại của người dân, tránh mưa, nắng và có biển thông báo. Hàng năm lực lượng cảnh sát PCCC&CNCH đã thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ cơ bản trong



Công an phường Mùng Thanh hướng dẫn người dân sử dụng bình chữa cháy.



Lễ công bố quyết định thành lập "Tổ liên gia an toàn PCCC" và "Điểm chữa cháy công cộng" tại phường Mùng Thanh, thành phố Điện Biên Phủ.

công tác PCCC&CNCH cho các tổ tự quản PCCC và nhân dân trên địa bàn để người dân có các kỹ năng trong công tác PCCC và CNCH có thể tự cứu mình, cứu người khác và dập tắt các đám cháy nhỏ trước khi lực lượng chuyên nghiệp đến xử lý.

Tổ liên gia an toàn phòng cháy chữa cháy và điểm chữa cháy công cộng là mô hình thực hiện theo phương châm

4 tại chỗ về công tác phòng cháy chữa cháy, nhằm phát huy tính chủ động, tương trợ nhau giữa các gia đình trong một khu dân cư, lấy người dân làm trung tâm, là chủ thể thực hiện công tác PCCC, góp phần giảm thiểu số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra ở khu dân cư, tránh những thiệt hại về người và tài sản khi có sự cố cháy nổ, xảy ra./.